

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-02-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 466/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXX-HNGĐ, ngày 05/01/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 26/01/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1995

Trú tại: Đ 7, ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Lý H, sinh năm 1994

Trú tại: Ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Chị D có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thùy D trình bày: Chị và anh Lý H tự nguyện kết hôn, đã được UBND xã Đ, huyện T cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/7/2013. Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Lý Trọng Kh, sinh ngày 21/12/2013 và Lý Phúc Kh, sinh ngày 19/6/2017. Nguyên nhân chị xin ly hôn với anh H là do vợ chồng hay mâu thuẫn với nhau, anh H không chăm lo cho vợ con, không tu chí làm ăn, hiện tại vợ chồng anh chị không còn sống chung với nhau. Nay, tình cảm chị dành cho anh H không còn nên chị xin ly hôn với anh H. Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Lý Phúc Kh, sinh ngày 19/6/2017, tạm thời không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; đối với cháu Lý

Trọng Kh, sinh ngày 21/12/2013, chỉ để anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị đơn Lý H vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thùy D được ly hôn với anh Lý H. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cho chị D được nuôi con chung tên Lý Phúc Kh, sinh ngày 19/6/2017; anh H được nuôi con chung tên Lý Trọng Kh, sinh ngày 21/12/2013, tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Đối với anh Lý H, trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: HĐXX xét thấy: quan hệ giữa chị D và anh H là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn. Mâu thuẫn phát sinh vì chị D cho rằng anh H không làm tròn trách nhiệm người chồng, người cha, anh chị hay cãi chửi nhau không hòa giải được. Riêng đối với chị D, Tòa án đã nhiều lần hòa giải, thuyết phục chị đoàn tụ nhưng chị kiên quyết ly hôn. Anh H không đến Tòa án để tham gia làm việc, hòa giải nên HĐXX xét thấy anh H cũng không có thiện chí đoàn tụ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh H trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị D được ly hôn với anh H.

[2.2] Về con chung: HĐXX xét thấy chị D và anh H có 02 con chung chưa thành niên tên Lý Trọng Kh, sinh ngày 21/12/2013 và Lý Phúc Kh, sinh ngày 19/6/2017. Tại phiên tòa, chị D yêu cầu nuôi 01 con tên Lý Phúc Kh. HĐXX xét thấy cần giao cho chị D và anh H mỗi người nuôi 01 con. Do cháu Lý Trọng Kh, sinh ngày 21/12/2013 có nguyện vọng được ở với anh H nên HĐXX giao cho anh H được trực tiếp nuôi cháu Lý Trọng Kh; Chị D được trực

tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Phúc Kh vì cháu còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Do không ai yêu cầu cấp dưỡng nên tạm thời, chị D, anh H không phải nộp cho nhau tiền cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[4] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thùy D. Chị Nguyễn Thùy D được ly hôn với anh Lý H.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thùy D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lý Phúc Kh, sinh ngày 19/6/2017; Anh Lý H được trực tiếp nuôi con tên Lý Trọng Kh, sinh ngày 21/12/2013. Tạm thời, chị D và anh H không phải nộp cho nhau tiền cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thùy D phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu số: 0007710, ngày 05/7/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom qua nộp án phí. Chị Nguyễn Thùy D đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Đ
- (GCNKH số 53 năm 2013).
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thị Ngọc Loan